TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN P** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 05/2023/QĐST-DS	*P, ngày 28 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 11 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 08/2023/TLST-DS ngày 27 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

**** Nguyên đơn:*** Ngân hàng Thương mại cổ phần S;

Địa chỉ: Số 266-268 N, phường V, Quận 3, Thành phố H;

Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D, Chức vụ: Tổng giám đốc;

Người đại diện theo ủy quyền của bà D: Ông Trần Văn H, chức vụ: Giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần S - Chi nhánh H;

Người đại diện theo ủy quyền của ông H: Ông Nguyễn Văn M, chức vụ: Chuyên viên khách hàng cá nhân;

Địa chỉ: Đường N, phường B, thị xã M, tỉnh H;

**** Bị đơn:*** Ông Nguyễn Xuân H, sinh năm 1977;

Địa chỉ: Thôn C, xã T, huyện P, tỉnh H.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về khoản nợ gốc, lãi:

Đại diện Ngân hàng TMCP S và ông Nguyễn Xuân H thỏa thuận thống nhất xác nhận, ông Nguyễn Xuân H còn nợ Ngân hàng TMCP S số tiền tạm tính đến ngày 20/11/2023 là 153.697.915đ (Một trăm năm mươi ba triệu sáu trăm chín mươi bảy nghìn chín trăm mười lăm đồng), trong đó tiền gốc là 111.015.463 đồng (một trăm mười một triệu không trăm mười lăm nghìn bốn trăm sáu mươi ba đồng) và tiền lãi là 42.682.452 đồng (bốn mươi hai triệu sáu trăm tám mươi hai nghìn bốn trăm năm mươi hai đồng).

Kể từ ngày 21/11/2023, ông H còn phải tiếp tục chịu lãi đối với khoản nợ gốc chưa thanh toán theo lãi suất quá hạn trong hợp đồng tương ứng với thời gian chậm trả cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

2.2. Về phương thức và thời hạn trả nợ: Mỗi tháng ông H có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng số tiền 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng) vào ngày 20 hàng tháng, thời hạn tính từ tháng 12/2023. Hạn cuối cùng vào ngày 20/12/2028, ông H có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng nốt số tiền 3.697.915 đồng (ba triệu sáu trăm chín mươi bẩy nghìn chín trăm mười lăm đồng) và khoản tiền lãi phát sinh từ ngày 21/11/2023 cho đến khi thanh toán xong.

2.3. Về án phí: Ông Nguyễn Xuân H chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 3.842.000đ (Ba triệu tám trăm bốn mươi hai nghìn đồng).

Hoàn trả Ngân hàng TMCP Ssố tiền tạm ứng án phí là 2.871.000đ (Hai triệu tám trăm bẩy mươi mốt nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0006275 ngày 26 tháng 6 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Hưng Yên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực H theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Bùi Mạnh Quyền